

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐT VÀ PT ĐIỆN SÊ SAN 3A
PHÒNG TỔNG HỢP

BẢN TIN PHÁP LUẬT SỐ 05/2025

Trong giai đoạn vừa qua, một số chính sách mới ban hành có hiệu lực liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và người lao động gồm: 02 Nghị định và 01 Thông tư. Phòng Tổng hợp tóm tắt trích dẫn, đăng tải các văn bản trên để người lao động trong Công ty được biết, tham khảo, phục vụ công việc.

**DANH SÁCH VÀ NỘI DUNG
BẢN TIN PHÁP LUẬT**

STT	Tên văn bản	Ngày ban hành	Hiệu lực văn bản
Nghị định			
01	Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính	18/3/2025	02/5/2025
02	Nghị định số 82/2025/NĐ-CP ngày 02/4/2025 của Chính phủ gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2025	02/4/2025	02/4/2025
Thông tư			
01	Thông tư số 02/2025/TT-BXD ngày 31/3/2025 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng	31/3/2025	20/5/2025

Tóm tắt và trích dẫn

I. Nghị định

1. *Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính*

phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính

Dưới đây là một số nội dung đáng chú ý:

(1) Sửa đổi nguyên tắc xác định mức phạt tiền cụ thể đối với một hành vi vi phạm hành chính trong trường hợp có tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Mức phạt tiền cụ thể đối với một hành vi vi phạm hành chính là mức trung bình của khung phạt tiền được quy định đối với hành vi đó;

- Nếu có 01 tình tiết giảm nhẹ thì mức tiền phạt cụ thể được xác định trong khoảng từ trên mức tối thiểu đến dưới mức trung bình của khung tiền phạt; trong trường hợp có từ 02 tình tiết giảm nhẹ trở lên, thì áp dụng mức tối thiểu của khung tiền phạt;

- Nếu có 01 tình tiết tăng nặng thì mức tiền phạt cụ thể được xác định trong khoảng từ trên mức trung bình đến dưới mức tối đa của khung tiền phạt; trong trường hợp có từ 02 tình tiết tăng nặng trở lên, thì áp dụng mức tối đa của khung tiền phạt;...

(2) Bổ sung việc ghi nội dung biểu mẫu trong xử phạt vi phạm hành chính đối với trường hợp đối tượng vi phạm là hộ gia đình, hộ kinh doanh, cộng đồng dân cư được thực hiện như sau:

- Thông tin của hộ gia đình, hộ kinh doanh, cộng đồng dân cư được ghi tại phần thông tin của tổ chức;

- Tại mục ghi “tên của tổ chức”, ghi rõ cụm từ “hộ gia đình” gắn với tên chủ hộ gia đình đối với đối tượng là hộ gia đình, ghi rõ tên của hộ kinh doanh theo quy định của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp đối với đối tượng là hộ kinh doanh, ghi rõ cụm từ “cộng đồng dân cư” gắn với địa chỉ đối với đối tượng là cộng đồng dân cư;

- Tại mục ghi “mã số doanh nghiệp”, ghi mã số hộ kinh doanh đối với đối tượng vi phạm là hộ kinh doanh, gạch chéo đối với đối tượng là hộ gia đình và cộng đồng dân cư;

- Tại mục ghi “số giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc giấy phép thành lập/đăng ký hoạt động”, ghi “số giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh” đối với đối tượng vi phạm là hộ kinh doanh, gạch chéo đối với đối tượng là hộ gia đình và cộng đồng dân cư;

- Tại mục ghi “người đại diện theo pháp luật”, ghi rõ họ và tên chủ hộ gia đình đối với hộ gia đình, ghi rõ họ và tên chủ hộ kinh doanh đối với đối tượng hộ kinh doanh, ghi rõ họ và tên người đại diện cho cộng đồng dân cư là trưởng thôn, làng, ấp, bản, bon, buôn, phum, sóc, tổ dân phố và điểm dân cư tương tự hoặc người được cộng đồng dân cư thỏa thuận cử ra đối với đối tượng là cộng đồng dân cư.”.

2. Nghị định số 82/2025/NĐ-CP ngày 02/4/2025 của Chính phủ gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2025

Ngày 02/04/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 82/2025/NĐ-CP về việc gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2025. Nghị định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành đến hết ngày 31/12/2025, cụ thể:

(1) Đối tượng được gia hạn nộp thuế

Theo Điều 3 Nghị định số 82/2025/NĐ-CP, đối tượng được gia hạn bao gồm:

- Doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân kinh doanh trong các lĩnh vực sản xuất, chế biến thực phẩm, dệt may, da giày, sản xuất giấy, cao su, kim loại, điện tử, ô tô, xây dựng, xuất bản, điện ảnh, khai thác dầu khí (trừ một số trường hợp đặc biệt)...

- Các doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 và Nghị định số 80/2021/NĐ-CP.

- Các doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển và sản phẩm cơ khí trọng điểm.

(2) Nội dung gia hạn thuế và tiền thuê đất

- *Thuế giá trị gia tăng (GTGT)*

- + Gia hạn nộp thuế GTGT phát sinh từ tháng 2 đến tháng 6/2025 (nộp theo tháng) hoặc quý I và quý II/2025 (nộp theo quý) với thời gian gia hạn từ 5 - 6 tháng.

- + Thời hạn nộp thuế GTGT kỳ tính thuế tháng 2 là ngày 20/9/2025; tháng 3 là ngày 20/10/2025; tháng 4 là ngày 20/10/2025; tháng 5 là ngày 20/11/2025; tháng 6 là ngày 20/12/2025.

- *Thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN)*

Gia hạn thời hạn nộp thuế TNDN tạm nộp quý I và quý II năm 2025 thêm 5 tháng kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp thuế

- *Thuế GTGT và thuế thu nhập cá nhân của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh*

Gia hạn nộp thuế phát sinh trong năm 2025 đến ngày 31/12/2025

- *Tiền thuê đất*

Gia hạn 50% tiền thuê đất phát sinh phải nộp năm 2025, thời gian gia hạn là 6 tháng kể từ ngày 31/5/2025

II. Thông tư

1. *Thông tư số 02/2025/TT-BXD ngày 31/3/2025 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng*

Theo đó, Thông tư số 02/2025/TT-BXD bổ sung các khoản 5, 6, 7 vào sau khoản 4 Điều 2 Thông tư số 06/2021/TT-BXD về nguyên tắc xác định cấp công trình, cụ thể:

- Cấp công trình của công trình có kết cấu độc lập được đầu tư xây dựng mới và không thuộc dự án phân kỳ đầu tư của dự án đầu tư xây dựng có công trình hiện hữu được xác định theo quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 2 Thông tư số 06/2021/TT-BXD.

- Trường hợp công trình thuộc dự án phân kỳ đầu tư thì sử dụng các tiêu chí quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư số 06/2021/TT-BXD tương ứng với giai đoạn hoàn chỉnh để xác định cấp công trình.

- Việc xác định cấp công trình của một số loại công trình được hướng dẫn tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 06/2021/TT-BXD.

****Các nguyên tắc xác định cấp công trình hiện nay:**

(1) Cấp công trình quy định tại Thông tư này được xác định theo các tiêu chí sau:

- Mức độ quan trọng, quy mô công suất: Áp dụng cho từng công trình độc lập hoặc một tổ hợp các công trình hoặc một dây chuyền công nghệ gồm nhiều hạng mục thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo các loại công trình quy định tại Phụ lục I Thông tư số 06/2021/TT-BXD;

- Quy mô kết cấu: Áp dụng cho từng công trình độc lập thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo các loại kết cấu quy định tại Phụ lục II Thông tư số 06/2021/TT-BXD.

(2) Cấp công trình của một công trình độc lập là cấp cao nhất được xác định theo Phụ lục I và Phụ lục II Thông tư số 06/2021/TT-BXD. Trường hợp công trình độc lập không quy định trong Phụ lục I Thông tư số 06/2021/TT-BXD thì cấp công trình được xác định theo quy định tại Phụ lục II Thông tư số 06/2021/TT-BXD và ngược lại.

(3) Cấp công trình của một tổ hợp các công trình hoặc một dây chuyền công nghệ gồm nhiều hạng mục được xác định như sau:

- Trường hợp tổ hợp các công trình hoặc dây chuyền công nghệ gồm nhiều hạng mục có quy định trong Phụ lục I Thông tư số 06/2021/TT-BXD thì cấp công trình được xác định theo Phụ lục I Thông tư số 06/2021/TT-BXD;

- Trường hợp tổ hợp các công trình hoặc dây chuyền công nghệ gồm nhiều hạng mục không quy định trong Phụ lục I Thông tư số 06/2021/TT-BXD thì cấp

công trình được xác định theo cấp của công trình chính (thuộc tổ hợp các công trình hoặc dây chuyền công nghệ) có cấp cao nhất. Cấp của công trình chính xác định theo quy định tại khoản (2).

(4) Cấp công trình của công trình hiện hữu được sửa chữa, cải tạo, nâng cấp xác định như sau:

- Trường hợp sửa chữa, cải tạo, nâng cấp làm thay đổi các tiêu chí xác định cấp công trình quy định tại khoản (1) thì cấp công trình của công trình sau sửa chữa, cải tạo, nâng cấp được xác định theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 06/2021/TT-BXD;

- Trường hợp khác với quy định tại điểm a khoản 4 Điều 2 Thông tư số 06/2021/TT-BXD thì cấp công trình của công trình trước và sau sửa chữa, cải tạo, nâng cấp không thay đổi.

Biên tập viên: Lê Gia Lộc Sơn